

Bản án số: 14/2022/HNGĐ-ST
Ngày 13-4-2022
V/v “Ly hôn”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Đỗ Thị Thúy Nặng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Phi Hùng

Ông Đặng Công Thắng

- Thư ký phiên toà: Bà Trương Thùy Trang - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

Trong ngày 13 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 64/2021/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 12 năm 2021, về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 29 tháng 3 năm 2022 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* **Ông Đặng Nam A**, sinh năm 1970. Địa chỉ: Số A, phường M, quận N, thành phố Đà Nẵng, Việt Nam. (Có mặt).

2. *Bị đơn:* **Bà Đoàn Thị Thanh L**, sinh năm 1971. Địa chỉ: Cullerton Ave - Chicago, Hoa Kỳ. (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**Theo đơn khởi kiện ngày 14 tháng 12 năm 2021 và tại phiên toà sơ thẩm hôm nay, nguyên đơn ông Đặng Nam A trình bày:*

Về quan hệ hôn nhân: Ông và bà Đoàn Thị Thanh L đăng ký kết hôn ngày 25/10/1999 tại UBND phường T, quận H, thành phố Đà Nẵng. Sau khi kết hôn ông bà sống tại số nhà A, đường N, phường T, quận H, thành phố Đà Nẵng. Ông bà chung sống hạnh phúc 6 năm sau khi kết hôn và có 01 con chung, sau đó bắt đầu xảy ra mâu thuẫn, bất đồng về tính cách, lối sống và chọn lối sống theo khuynh hướng của bản thân mỗi bên, ông bà thống nhất đồng lòng thương yêu và dạy dỗ

con học giỏi, trưởng thành thì mới ly hôn. Hiện nay, con chung đang du học tại Mỹ, do tình hình dịch bệnh, nên từ ngày 20/8/2021 vợ tôi làm thủ tục thăm thân nhân để chăm sóc con chung. Hiện nay đang sinh sống tại Mỹ.

Nay con chung giữa ông bà đã đủ tuổi trưởng thành, ly thân đã lâu, ông xác định không còn tình cảm với bà Liên nữa đề nghị Tòa án giải quyết cho ông được ly hôn với bà Đoàn Thị Thanh L.

Về con chung: Ông A và bà L có 01 con chung, tên Đặng Yên N, sinh ngày 23/7/2000. Nay con chung đã 21 tuổi, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Ông A và bà L tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Ông A xác định ông và bà L không có nợ chung.

Ông đề nghị Tòa án xem xét rút ngắn thời gian giải quyết vụ án và thống nhất không qua thủ tục hòa giải.

** Bị đơn bà Đoàn Thị Thanh L trình bày (Theo đơn trình bày được hợp pháp hóa lãnh sự tại Tổng Lãnh sự quán Việt Nam tại San Francisco, Hoa Kỳ số 350-02/HPHLS ngày 16/02/2022):*

Về quan hệ hôn nhân: Bà đồng ý ly hôn với ông Đặng Nam A. Lý do là vì ông bà mâu thuẫn tính cách, lối sống và định hướng cuộc sống của gia đình, không thể duy trì cuộc hôn nhân nữa. Chính vì vậy đề nghị Tòa án chấp thuận cho bà và ông Đặng Nam A được ly hôn, không hòa giải.

Về con chung: Bà xác định bà và ông Đặng Nam A có 01 con chung là Đặng Yên N, sinh ngày 23/7/2000. Nay cháu đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Bà L và ông A tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Bà L và ông A không có nợ chung.

Hiện nay bà đang sinh sống tại Hoa Kỳ, nên mong Tòa xem xét rút ngắn thời gian xét xử và cho phép bà vắng mặt khi Tòa xét xử.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng:

Ông Đặng Nam A, hiện cư trú tại: Số A, phường M, quận N, thành phố Đà Nẵng, Việt Nam và bị đơn bà Đoàn Thị Thanh L, hiện cư trú tại: Cullerton Ave - Chicago, Hoa Kỳ, nên vụ án ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng, theo quy định tại các Điều 37, Điều 40, Điều 469 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 123, Điều 127 của Luật hôn nhân và gia đình. Các quy định của pháp luật về hôn nhân và gia đình của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam được áp dụng đối với yêu cầu xin ly hôn có yếu tố nước ngoài của nguyên đơn ông Đặng Nam A và bị đơn bà Đoàn Thị Thanh L, theo quy định tại Điều 122 của Luật hôn nhân và gia đình.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tổng đạt Thông báo thụ lý vụ án cho bị đơn bà Đoàn Thị Thanh L theo đường dịch vụ bưu chính. Ngày 29/3/2022, Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng nhận được đơn trình bày và đơn xin ly hôn vắng mặt của bà Đoàn Thị Thanh L về yêu cầu ly hôn của ông Đặng Nam A. Vì vậy, HĐXX áp dụng điểm a khoản 5 Điều 477 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt bà Đoàn Thị Thanh L.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Đặng Nam A và bà Đoàn Thị Thanh L đăng ký kết hôn ngày 25/10/1999 tại UBND phường Thạch Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng, hôn nhân trên cơ sở tự nguyện. Đây quan hệ hôn nhân hợp pháp, nên được pháp luật công nhận và bảo vệ.

Tại phiên tòa, ông Đặng Nam A trình bày: Nguyên nhân ông yêu cầu ly hôn với bà Đoàn Thị Thanh L là do: Sau khi kết hôn được 06 năm, vợ chồng đã xảy ra nhiều mâu thuẫn, bất đồng trong lối sống và cách suy nghĩ nên đã sống ly thân cho đến nay. Tuy nhiên, ông bà xác định cùng nhau nuôi dạy con chung trưởng thành thì mới ly hôn. Từ tháng 8 năm 2021 bà Liên đi Mỹ thăm con, đến nay chưa trở về Việt Nam. Nay, con chung đã trưởng thành, ông xác định tình cảm vợ chồng không còn, yêu cầu Tòa giải quyết được ly hôn với bà Đoàn Thị Thanh L.

Còn bà Đoàn Thị Thanh L vắng mặt tại phiên tòa, nhưng trong hồ sơ thể hiện ông đồng ý ly hôn với ông Đặng Nam A.

Xét yêu cầu ly hôn của ông Đặng Nam A thấy: Sau khi kết hôn năm 1999, ông bà chung sống hạnh phúc được 6 năm thì xảy ra mâu thuẫn nên sống ly thân cho đến nay. Hiện bà Liên đang sinh sống tại Mỹ cùng con gái, còn ông An vẫn

sinh sống tại Việt Nam, mỗi người sống mỗi nơi. Xét thấy, hôn nhân giữa ông An và bà Liên chỉ tồn tại về mặt hình thức, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, HĐXX thấy cần chấp nhận yêu cầu ly hôn của ông An với bà Liên là phù hợp với quy định tại Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình.

[2.2] Về con chung: Ông Đặng Nam A và bà Đoàn Thị Thanh L xác định có 01 con chung tên Đặng Yên Nhi, sinh ngày 23/7/2000, đã trên 18 tuổi, nên HĐXX không đề cập đến.

[2.3] Về tài sản chung: Ông Đặng Nam A và bà Đoàn Thị Thanh L tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên HĐXX không đề cập đến.

[2.4] Về nợ chung: Ông Đặng Nam A và bà Đoàn Thị Thanh L xác định không có, nên HĐXX không đề cập đến.

[3] Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Ông Đặng Nam A phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000đ.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: điểm a khoản 5 Điều 477; Điều 469, Điều 479 của Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 56, 122, 123 và 127 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc: “Ly hôn” của ông Đặng Nam A đối với bà Đoàn Thị Thanh L.

Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho ly hôn giữa ông Đặng Nam A đối với bà Đoàn Thị Thanh L.

2. Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Ông Đặng Nam A phải chịu 300.000 đồng, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0004850 ngày 21/12/2021 của Cục Thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng. Ông Đặng Nam A đã nộp đủ tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Ông Đặng Nam A được quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bà Đoàn Thị Thanh L vắng mặt tại phiên tòa được quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Đà Nẵng;
- Cục Thi hành án dân sự TP. Đà Nẵng;
- UBND phường T;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Thúy Năng

